

# QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

## I. Basic information

- Full name: Công Chi Nguyễn
  - Date of birth: February 26<sup>th</sup> 1950
  - Place of birth: Đức Phổ District Quảng Ngãi Province
  - Position, rank before April 1975  
First Lieutenant, Chief of Company III Battalion  
I/7 Regiment 7 Division II Infantry
  - Military serial number: 70/210668
  - Month, date, year arrested: I was wounded and captured at Môtai La Sơn, Thừa Thiên Province as a war prisoner, August 28, 1974
  - Month, date, year out of camps: on April 10, 1976  
I was re-educated at Sơn La, Nghĩa Lộ, North Viet Nam, at a special camp for high officers
  - Present mailing address: 1/2 Nhật Lệ Huế B.T. Thiên
  - Current address: 1/2 Nhật Lệ, Huế B.T. Thiên V.N. V.Nam
  - Training: Course 2/70 re reserve officers at Thủ Đức Academy South Viet Nam
- ## II List: Full name, date of birth, place of birth of ex-political prisoners:
- A. Prisoner and relatives to accompany me to the U.S.A.

No	Full name	Date of birth	Place of birth	Sex	M/S	Relationship
1	Công Chi Nguyễn	February 26, 1950	Quảng Ngãi	Male	Married	Husband
2	Sương Kiều Quốc Ngô	May 31, 1960	Huế	Female	Married	Wife
3	Trần Ngô Nguyễn	August 25, 1983	Huế	Male	S	my son
4	Nhi Kiều Ngô Nguyễn	October 29, 1984	Huế	Female	S	my daughter

### B. Complete family listing (Living or death)

1. Father: Thinh Van Nguyen Living
2. Mother: Kha Thi Nguyen Living
3. Spouse: Suong Kieu Quoc Ngo Living
4. Children: Tram Ngo Nguyen (my son, Living)  
Nhi Kieu Ngo Nguyen (my daughter Living)
5. Siblings: Hanh Phuc Thi Nguyen (my sister)  
Thuy Thi Nguyen (my sister)  
Chi Lien Thi Nguyen (my sister)
6. Tri Nhat Nguyen (my older brother, Late first Lieutenant was mortally wounded). Military number 69/209468  
battalion 3/346 KBC 4722
7. Do Van Nguyen (former teacher unemployed, my younger brother).

### III Relatives outside Viet Nam

#### A. Closest relatives in U.S.A

1. Doan Hoang (my first cousin)
2. Thanh Bui (my first cousin)
3. Sa Thuy Thi Nguyen (my sister-in-law)
  4. Bich Nhu Ngo (my wife's uncle)
  5. Luân Quoc Ngo (my wife's brother)
  6. Vo Quoc Ngo (my wife's brother)

#### B. Relatives in other foreign countries

- ### IV
- Have you submitted the application for family reunification until now? Yes - But I haven't

received any news since then in 1986

v Comment remarks

Through the humanitarian program of the U.S.A we hope you heartedly to help us to migrate to the USA for a new life and to solve all of our difficult situations here

The reason why I was released sooner other war prisoners because I was captured when war wounded. I couldn't do hard works at concentration camp then. Anyhow my health is rather good now

Signature

Date July 24. 1988



Nguyễn Chí Công

vi Documents attached to this Questionnaire :

1. Photocopy of your Release certificate
2. My photo and the photos my relatives
3. Marriage certificates
4. The birth certificates.

Số 135-a 805876

Hôm nay, ngày chín trăm năm mươi lăm,  
ngày tám tháng bảy, hai mươi tư,  
trước mặt chúng tôi là LÊ-VĂN-HY, Chánh-  
ám Tòa H.G.R.Q. Quảng-trị, ngụ tại Văn-phong, xã O.ĐỒ SÔNG  
Lạc-sự giúp việc.

CÓ ĐƠN NHỮNG NỮA :

1) O.Đông và Táo, 41 tuổi, ngụ tại phường  
Đê, Tam Thi-xã Quảng-trị, g.o.c số IV.8989 do Ty Công-an  
Quảng-trị cấp ngày 26.7.1951;

2) O. Thái-mạng-Hùng, 27 tuổi, trú ngụ tại  
phường Đê Nhị Thi-xã Quảng-trị, g.o.c. số IV.43432 do Nhà  
Công-an Trung-Việt (và Ceph-sét) cấp ngày 25.6.1951;

3) O. Hoàng-Giann, 27 tuổi, trú ngụ tại  
phường Đê Nhị Thi-xã Quảng-trị, g.o.c. số IV.8462 do Ty  
Công-an Quảng-bình cấp ngày 2.5.1950

Những người chứng nói trên sau khi thờ  
nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật đã khai và chứng nhận  
biết rõ :

Tên NGUYỄN-CHÍ-CÔNG sinh ngày hai mươi  
sáu tháng hai năm một nghìn chín trăm năm mươi (26.2.1950)  
tại làng Phó-ninh, xã Đức-phổ (Quảng-ngãi) là con của O.  
Nguyễn Văn Thịnh và bà Nguyễn Thị Kha.

Mấy người chứng này quả quyết rằng O.  
Nguyễn Văn Thịnh không thấy mặt nạp giấy, khai sinh được,  
vì lẽ số họ-tên thành phần bị phá hủy bởi những biến-cố  
chiến-tranh hoặc ban chánh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời  
khai trên nên chúng tôi chiếu điều 47 và giữa 48 bộ Hoàng  
Việt HC-luật lập tờ chứng-thư này thay thế giấy khai sinh  
cấp cho O. Nguyễn Văn Thịnh để nạp hồ-sơ.

Những người chứng sau khi nghe đọc lại  
này đã ký tên cùng chúng tôi và Lạc-sự.

Chánh-ám, ký tên: Lê Văn Hy

Lạc-sự ký tên: Hồ Sung

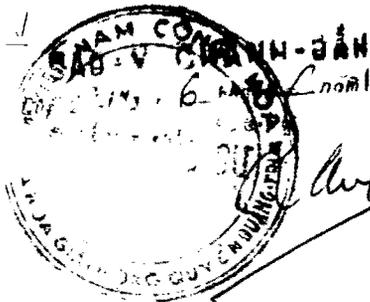
Nhân-chứng ký tên: Đông Văn Táo, Thái-mạng-Hùng,  
Hoàng-Giann.

Là trước-ba tại Huế ngày 16.7.1950 - Q.IĐ.-T.31 số  
1.117. Thêm 60 đồng. Niệm ban, chánh 20, ban-sao 20  
đồng.

CHỨC-SỞ ký tên: Phan Văn Đạt.

SAO LỤC NGUYỄN VĂN :

CHÍNH LỤC-SỞ,



PHỤ ĐƠN SAO KHAI SINH

Lưu hương ở đây  
TẠI THỜI NÀY  
SỐ 125

CON MÀ MUA RA LƯU HƯƠNG  
tên gọi Đền của Thủ tướng Trung ương

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

Có quan quản lý từ trước khi Thủ tướng Trung ương  
đang ở đây:

Anh Nguyễn Văn Cảnh, sinh <sup>2/10/1950</sup>  
Cấp bậc: Trung úy - Sĩ quan V. Đ. 11/20/50, do cấp  
Nguyễn Văn Cảnh  
Thủ quan cấp Li Văn Duyệt  
Là người quản lý trước đây tại Thủ tướng Trung ương

Hiện hiện chứng nhận nhận của N10/50  
về chính phủ CHLTCMVN nay được phép cho  
gia đình làm tư lý Thủ tướng

Anh Cảnh có nhiệm vụ thủ tướng Trung ương  
phương diện ở Thủ tướng Trung ương  
quy định của chính quyền cấp này về cấp quan  
quản lý Thủ tướng.

Ra ở đây... 1972 và phải trả lại  
tại cơ quan UBND xã... ngày 1/7/1971

Trên đây là bản chính.

Đã được chứng nhận của T. E. N. ngày 10 tháng 11 năm 1970  
về mặt này



Nguyễn Văn Cảnh

Thủ tướng Trung ương  
Ký tên và đóng dấu  
A. QUYÊN - BÀ MIỀN

CHÍNH MƯỜN

Anh Nguyễn Khắc Công cấp bằng cấp  
sui 4/2 Li rảnh Duyệt và tin' trịnh  
điền. Khen đợ Thuận đợ ngày 24. 6. 76  
sau khi họ tay sai báo về

Thuan lo, ngày 24. 6. 76

THÀNH Khen đợ Thuận lo

Ký tên Nguyễn Hữu An

Và đại diện người  
ngày 20. 6 và tin' trịnh  
sui 4/2 Li rảnh Duyệt

Thuan lo

Thuan lo, ngày 24. 6. 76

Ký tên của họ  
Ký tên là người

Tam Kỳ tháng 10/76.

24/10/76

Đang

Hue', ngày 11-8-1988

Kính gửi Bà Khắc Minh Thơ và thời gia đình thân  
chính tri.

Chúng tôi rất cảm kích và tôn trọng vai trò của thời và Bà.  
Chính vì vậy mà tôi đang chờ viết lá thư này nhằm thiết  
mong thời giúp cho. Chúng tôi chúc thời ngày một vững mạnh  
và uyển.

Tôi xin được tự giới thiệu:

Tôi là Trung úy NGUYỄN CHÍ CÔNG số quân 70/210668 - Bộ  
Binh tác chiến - Đơn vị gốc là Đại đội 3 Tiểu đoàn 1/7 Trung đoàn 7  
Sư đoàn 5 B.B - Năm 1974 Tôi chuyển về Tiểu đoàn 129 Đ.B - Tiểu  
đoàn Thuận Thiên.

Tôi bị thương nặng và bị bắt làm tù binh tại mặt trận La Sơn, núi  
Bông thuộc vùng I chiến thuật - Tù binh năm 1974

Thước đây tại Lai Khê - Bến Cát - Bình Dương tôi đã 1 lần chiến  
Thương. Tại mặt trận Thủ Đức Bình Long An Lộc (mùa hè 1972)

Tôi mang cấp bậc chuẩn úy Trung đội trưởng Lên năm quyền Đại  
Đội Trưởng và năm trong Đơn vị Tiểu đoàn Thủ Đức. Tôi được đặt  
cấp Trung úy tại mặt trận Bình Long An Lộc.

Giữa cuối năm 1972 An-ti ruột tôi là cố trung úy Nguyễn Nhật Tài  
Số quân 69/209468 đã tử nạn tại hồ Bô Tây Ninh Trung đoàn 46  
Sư đoàn 25 B.B. Sự cố này làm tôi đau buồn hàng giờ.

Tôi có 3 anh em trai tất cả. Em trai út giáo viên cấp III dạy  
báo dạy. Anh ruột là Sĩ quan Tư nhân và riêng tôi là Sĩ quan  
Tù binh chính trị từ trại cải tạo về. Tôi bị tàn phế 1 chân trái  
khởi xướng đầu gối không có đuôi được. Do tập luyện này tôi đã  
đi lại khá bình thường.

Lần thứ 2 Tôi bị thương nặng, bị bắt làm tù binh. Sau đó Tôi bị chuyển  
ra Việt Bắc ở trại cải tạo 371 vùng Sơn La Ngòi Lô. Tôi ở Trại  
A dành cho tù binh chính trị từ cấp Trung úy trở lên Trung tá.

Tôi bị đau thân và Bãng quang cấp tính do uống quá nhiều Sulfamid  
Vết thương chưa ổn định lại thêm đau yếu đó là lý do Tôi được  
nhả Nước Việt Nam cho về Sơn Lữn rất nhiều để điều trị  
Vết thương và bệnh. Về quá năm 1976 làm Sĩ Quan lý tư  
binh tại địa phương và 1 năm sau tôi được trả quyền công  
dân. Vì sinh kế tôi làm nông nghiệp, tất nhiên là cá thể.

Hai vợ chồng chúng tôi là Hoa sỹ thất nghiệp. Mặc dù chúng tôi rất thất vọng với Hội Hoa rất thêm buồn về...

1? Chúng tôi đã làm đơn và Lý Hộ số gửi qua địa chỉ BANGKOK Thái Lan năm 1986, nhưng không có tin gì cả. Gần đây cũng đã gửi ra số 6 Chu Văn An Hà Nội - Vũ Bài Mỹ Tô công tác VN - đã có Hội báo, Song Hoàn cảnh đã làm chúng tôi không tin tưởng gì được - Chúng tôi gần như tuyệt vọng - Bà và Hội hãy tích cực giúp đỡ. Hướng dẫn cho chúng tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

Hiện theo Chương trình NHÂN ĐẠO, vợ chồng chúng tôi ra 2 con nhỏ (1 trai 5 tuổi và 1 gái 4 tuổi) hiện thất nghiệp. Tôi nghĩ Nguyễn Vương của chúng tôi là chính đáng và xứng đáng

ra 2 con tôi đều có học hành tốt. Hoa khác thường. Tôi sẽ đầu tư vào vợ cũng khi không có đủ điều kiện để phát triển tại nhà của 2 con. Tôi nghĩ rằng Hội Quốc Hoa Kỳ sẽ thuận lợi cho chúng tôi hơn.

Tôi không có tiền, gửi lá thư này là 1 vấn đề khó khăn... Từ đó tôi không gửi thư Báo đản nữa. Việc này xin đừng đánh giá tôi thiếu sự trung thực, thiện tâm tưởng rạo Bà và Hội. Chúng tôi không thể nào cứu Bà của, tôi từng gửi từng ngày

Địa chỉ Liên Lạc của tôi: NGUYỄN CHÍ CÔNG

1/2 Nhật Lễ 1/2 Huế B.T.T

Địa chỉ Thân nhân của chúng tôi ở Mỹ:

- 1) Đoàn Hoàng (em con bà già một của tôi)
- 2) THANH BUI (Anh con bà o ruột của tôi)
- 3) BICH NHỮNG (Chú của vợ tôi)
- 4) VŨ QUỐC NGŨ (Anh ruột của vợ tôi)
- 5) Tuấn Quốc Ngộ (Anh ruột của vợ)

Hết Chữ Bà và Hội được biết không?

Kon

C O N T R O L

- Card
- Doc. Request; Form 01-2089
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- ODP/Date \_\_\_\_\_
- Membership; Letter